DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG XUẤT CẢNH NGÀY 19/12/2023

(Kèm theo Công văn số 1022/TTLĐNN-TCLĐ ngày 14/12/2023 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Thẻ tên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngành	Số báo danh	Đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	M-1	Bùi Đình Đăng	18/12/1983	Nam	SXCT	91225093	Quảng Trị	Không khám sức khỏe
2	M-2	Nguyễn Văn Dũng	10/06/1986	Nam	SXCT	91214302	Nghệ An	Không khám sức khỏe
3	M-3	Đinh Hoàng Hảo	21/08/1986	Nam	SXCT	50523554	Tây Ninh	Không khám sức khỏe
4	M-4	Dương Quý Quân	23/09/1990	Nam	SXCT	50513175	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
5	M-5	Lê Trọng Tiến	01/10/1991	Nam	SXCT	51109680	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
6	M-6	Phan Nhật Thiện	30/08/1989	Nam	SXCT	50524601	Bến Tre	Không khám sức khỏe
7	M-7	Phan Văn Kiều	10/08/1990	Nam	SXCT	50523456	Bình Phước	Không khám sức khỏe
8	M-8	Dương Văn Việt	24/09/1992	Nam	SXCT	50522159	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
9	M-9	Lê Duy Tuấn	20/06/1989	Nam	SXCT	50513802	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
10	M-10	Nguyễn Xuân Thanh	07/09/1992	Nam	SXCT	50513486	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
11	M-11	Phan Nguyễn Ngọc Ân	08/02/1993	Nam	SXCT	50524630	Bến Tre	Không khám sức khỏe
12	M-12	Bùi Thạch Lâm	03/03/2001	Nam	SXCT	50509330	Ninh Bình	Không khám sức khỏe
13	M-13	Đỗ Đức Huy	25/10/2001	Nam	SXCT	50509016	Thái Bình	Không khám sức khỏe
14	M-14	Nguyễn Đình Chung	06/11/1992	Nam	SXCT	50508949	Thái Bình	Không khám sức khỏe
15	M-15	Hoàng Xuân Quang	04/05/1986	Nam	SXCT	51101916	Yên Bái	Khám sức khỏe
16	M-16	Nguyễn Đức Hải	19/03/2002	Nam	SXCT	50508971	Thái Bình	Không khám sức khỏe
17	M-17	Phạm Đăng Hải	30/07/2002	Nam	SXCT	50508732	Thái Bình	Không khám sức khỏe
18	M-18	Đinh Thị Oanh	22/08/1993	Nữ	SXCT	91215129	Nghệ An	Không khám sức khỏe
19	M-19	Nguyễn Thị Ngà	19/12/1996	Nữ	SXCT	91215494	Nghệ An	Không khám sức khỏe
20	M-20	Nguyễn Hoàng Quân	22/12/2002	Nam	SXCT	50521119	Quảng Nam	Không khám sức khỏe
21	M-21	Nguyễn Khang An	06/08/2001	Nam	SXCT	50524817	Kiên Giang	Không khám sức khỏe
22	M-22	Nguyễn Tấn Phong	10/10/1991	Nam	SXCT	50524816	Kiên Giang	Không khám sức khỏe
23	M-23	Trần Thanh Giang	27/01/1992	Nam	SXCT	50525111	Hậu Giang	Không khám sức khỏe
24	M-24	Phí Minh Hiếu	19/10/1999	Nam	SXCT	50503844	Lạng Sơn	Không khám sức khỏe
25	M-25	Lê Phúc Thịnh	05/01/2004	Nam	SXCT	50524166	Đồng Tháp	Không khám sức khỏe
26	M-26	Nguyễn Việt Đức	25/03/2003	Nam	SXCT	50504116	Yên Bái	Không khám sức khỏe
27	M-27	Phạm Văn Hưng	09/08/2004	Nam	SXCT	51105969	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
28	M-28	Nguyễn Thành Vinh	31/03/2002	Nam	SXCT	50508776	Thái Bình	Không khám sức khỏe
29	M-29	Nguyễn Văn Nhàn	01/10/2002	Nam	SXCT	50515446	Nghệ An	Không khám sức khỏe
30	M-30	Trần Tuấn Tài	21/02/2002	Nam	SXCT	50515077	Nghệ An	Không khám sức khỏe
31	M-31	Bạch Lê Ngân Hà	28/06/2003	Nữ	SXCT	91200255	Hà Nội	Không khám sức khỏe
32	M-32	Nguyễn Văn Phon	19/02/1987	Nam	SXCT	50128243	Bến Tre	Khám sức khỏe
33	M-33	Lê Thị Phương	22/09/1988	Nữ	SXCT	50113413	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
34	M-34	Nguyễn Thị Hồng	06/01/1987	Nữ	SXCT	91214387	Nghệ An	Không khám sức khỏe
35	M-35	Phùng Thị Thìn	03/08/1988	Nữ	SXCT	91204359	Phú Thọ	Không khám sức khỏe
36	M-36	Trịnh Thị Thanh	11/12/1988	Nữ	SXCT	91214692	Nghệ An	Không khám sức khỏe
37	M-37	Hoàng Thị Trà	26/01/2001	Nữ	SXCT	51109071	Hà Tĩnh	Không khám sức khỏe

38	M-38	Huỳnh Ngọc Nhàn	16/09/2003	Nữ	SXCT	51112627	Hậu Giang	Không khám sức khỏe
39	M-39	Phạm Phương Thanh	12/04/2001	Nữ	SXCT	51110944	Quảng Ngãi	Không khám sức khỏe
40	M-40	Phạm Thị Nhạn	01/01/2003	Nữ	SXCT	51110906	Quảng Ngãi	Không khám sức khỏe
41	M-41	Lê Thị Dung	24/04/1991	Nữ	SXCT	90900162	Lao động CBT	Khám sức khỏe
42	M-42	Nguyễn Thị Loan	18/05/1987	Nữ	SXCT	90900704	Lao động CBT	Khám sức khỏe
43	M-43	Nguyễn Thị Thu	03/09/1992	Nữ	SXCT	90900586	Lao động CBT	Khám sức khỏe
44	M-44	Trần Thị Ngọc Bích	22/01/1988	Nữ	SXCT	90900346	Lao động CBT	Khám sức khỏe
45	M-45	Đoàn Văn Lâm	10/01/2000	Nam	SXCT	50504359	Thái Nguyên	Không khám sức khỏe
46	M-46	Phan Văn Giáp	12/02/2004	Nam	SXCT	51111488	Đắk Nông	Không khám sức khỏe
47	M-47	Cao Lê Trà My	26/11/2003	Nữ	SXCT	51106797	Nghệ An	Không khám sức khỏe
48	M-48	Phan Thu Trang	28/03/2003	Nữ	SXCT	51101312	Hải Dương	Không khám sức khỏe
49	M-49	Nguyễn Thị Nhài	09/03/2000	Nữ	SXCT	91202195	Hưng Yên	Không khám sức khỏe
50	M-50	Phan Thị Trang	03/02/2001	Nữ	SXCT	91203952	Thái Nguyên	Không khám sức khỏe
51	M-51	Vũ Thị Kim Phương	17/03/2003	Nữ	SXCT	51112505	Kiên Giang	Không khám sức khỏe
52	M-52	Hồ Thị Hoài	14/04/1999	Nữ	SXCT	91215531	Nghệ An	Không khám sức khỏe
53	M-53	Nguyễn Thị Thủy Thảo	25/08/1998	Nữ	SXCT	91225104	Quảng Trị	Không khám sức khỏe
54	M-54	Nguyễn Thị Thủy Văn	25/08/1998	Nữ	SXCT	91225706	Quảng Trị	Không khám sức khỏe
55	M-55	Trần Thị Mai	12/10/2000	Nữ	SXCT	91220354	Hà Tĩnh	Không khám sức khỏe
56	M-56	Đinh Thế Thông	18/05/1990	Nam	SXCT	51107079	Nghệ An	Không khám sức khỏe
57	M-57	Lê Quyết Thắng	02/09/1990	Nam	SXCT	51102248	Phú Thọ	Không khám sức khỏe
58	M-58	Nguyễn Ngọc Vĩnh	24/08/1990	Nam	SXCT	51101225	Hưng Yên	Không khám sức khỏe
59	M-59	Trương Trọng Tùng	15/08/1996	Nam	SXCT	50521565	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
60	M-60	Bùi Phương Thảo	24/11/2001	Nữ	SXCT	91201149	Hải Dương	Không khám sức khỏe
61	M-61	Nguyễn Quốc Việt	09/06/2004	Nam	SXCT	50521966	Gia Lai	Không khám sức khỏe
62	M-62	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	04/11/2001	Nữ	SXCT	91227434	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
63	M-63	Nguyễn Văn Năm	12/11/2003	Nam	SXCT	50517759	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
64	M-64	Phan Thị Trang	17/12/2000	Nữ	SXCT	91215381	Nghệ An	Không khám sức khỏe
65	M-65	Vương Thị Cúc	18/05/2000	Nữ	SXCT	91200469	Hà Nội	Không khám sức khỏe
66	M-66	La Văn Công	17/03/1993	Nam	SXCT	50506253	Bắc Giang	Không khám sức khỏe
67	M-67	Lê Văn Nghiêm	12/02/1992	Nam	SXCT	50503716	Lạng Sơn	Không khám sức khỏe
68	M-68	Nguyễn Mạnh Hùng	28/12/1992	Nam	SXCT	50509081	Thái Bình	Không khám sức khỏe
69	M-69	Triệu Khắc Hiếu	17/07/1992	Nam	SXCT	50503846	Lạng Sơn	Không khám sức khỏe
70	M-70	Lê Hải Huân	10/09/2001	Nam	SXCT	51106254	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
71	M-71	Nguyễn Văn Cơ	27/05/1995	Nam	SXCT	50513703	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
72	M-72	Trần Thanh Nhựt Tiến	20/10/1997	Nam	SXCT	50524609	Bến Tre	Không khám sức khỏe
73	M-73	Lê Văn Cường	02/03/1990	Nam	SXCT	51105833	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
74	M-74	Lương Thị Xuyết	23/02/2002	Nữ	SXCT	91214683	Nghệ An	Không khám sức khỏe
75	M-75	Nguyễn Thị Mến	11/07/1994	Nữ	SXCT	91220202	Hà Tĩnh	Không khám sức khỏe
76	M-76	Lê Công Bạch Thìn	11/08/2001	Nam	SXCT	50521958	Gia Lai	Không khám sức khỏe
77	M-77	Nguyễn Văn Thuận	11/11/1999	Nam	SXCT	50509204	Ninh Bình	Không khám sức khỏe
78	M-78	Trần Minh Trí	20/01/1986	Nam	SXCT	50524638	Bến Tre	Không khám sức khỏe

79	M-79	Hoàng Thị Ngọc Bích	07/04/1993	Nữ	SXCT	90900236	Lao động CBT	Khám sức khỏe
80	M-80	Nguyễn Thị Hợp	26/03/2001	Nữ	SXCT	91200184	Hà Nội	Không khám sức khỏe
81	M-81	Ngân Quyết Chung	23/11/1990	Nam	SXCT	51105933	Thanh Hóa	Khám sức khỏe
82	M-82	Hoàng Văn Tuấn	17/04/2002	Nam	SXCT	50516425	Nghệ An	Không khám sức khỏe
83	M-83	Lê Đình Nghĩa	25/02/2002	Nam	SXCT	50516347	Nghệ An	Không khám sức khỏe
84	M-84	Nguyễn Công Trí	18/02/2000	Nam	SXCT	50515617	Nghệ An	Không khám sức khỏe
85	M-85	Nguyễn Thọ Hùng	04/06/2002	Nam	SXCT	50515933	Nghệ An	Không khám sức khỏe
86	M-86	Nguyễn Trung Đức	05/10/2000	Nam	SXCT	50515703	Nghệ An	Không khám sức khỏe
87	M-87	Nguyễn Văn Mạnh	16/12/2000	Nam	SXCT	50515638	Nghệ An	Không khám sức khỏe
88	M-88	Phan Văn Hùng	01/05/2002	Nam	SXCT	50515682	Nghệ An	Không khám sức khỏe
89	M-89	Chu Văn Nam	18/11/1996	Nam	SXCT	50516311	Nghệ An	Không khám sức khỏe
90	M-90	Lê Đình Chung	17/05/1997	Nam	SXCT	50513429	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
91	M-91	Nguyễn Minh Đức	09/11/1994	Nam	SXCT	50515904	Nghệ An	Không khám sức khỏe
92	M-92	Trần Danh Trung	28/03/1996	Nam	SXCT	50515551	Nghệ An	Không khám sức khỏe
93	M-93	Bùi Xuân Thùy	12/07/2002	Nam	SXCT	50520072	Quảng Trị	Không khám sức khỏe
94	M-94	Lê Quang Huy	06/10/1999	Nam	SXCT	50511362	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
95	M-95	Vũ Trọng Lộc	27/04/1999	Nam	SXCT	50507319	Quảng Ninh	Không khám sức khỏe
96	M-96	Lê Doãn Huy	15/06/1985	Nam	SXCT	51105920	Thanh Hóa	Khám sức khỏe
97	M-97	Nguyễn Văn Thông	19/01/1988	Nam	SXCT	51103769	Nam Định	Khám sức khỏe
98	M-98	Thái Đình Ngọc	20/07/1988	Nam	SXCT	91214369	Nghệ An	Khám sức khỏe
99	M-99	Trần Quang Phượng	04/05/1987	Nam	SXCT	91203915	Thái Nguyên	Khám sức khỏe
100	M-100	Trần Thanh Hiếu	13/10/1986	Nam	SXCT	91207510	Nam Định	Không khám sức khỏe
101	M-101	Vũ Xuân Duy	28/09/2002	Nam	SXCT	50514919	Nghệ An	Không khám sức khỏe
102	M-102	Nguyễn Ngọc Hùng	20/06/1993	Nam	SXCT	50522751	Khánh Hòa	Không khám sức khỏe
103	M-103	Phạm Hữu Tài	18/11/1991	Nam	SXCT	51100872	Hải Dương	Không khám sức khỏe
104	M-104	Đào Xuân Lương	02/04/1987	Nam	SXCT	50523469	Bình Phước	Không khám sức khỏe
105	M-105	Lê Đình Huy	19/05/1989	Nam	SXCT	50513812	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
106	M-106	Hồ Nguyễn Tuấn Kha	22/07/1990	Nam	SXCT	50523834	Đồng Nai	Không khám sức khỏe
107	M-107	Hoàng Đình Thiên Thành	03/05/1994	Nam	SXCT	50522597	Đắk Nông	Không khám sức khỏe
108	M-108	Nguyễn Hồ Duy	13/11/1992	Nam	SXCT	50524643	Bến Tre	Không khám sức khỏe
109	M-109	Võ Kim Châu	10/06/1992	Nam	SXCT	50521343	Quảng Ngãi	Không khám sức khỏe
110	M-110	Nguyễn Thị Khanh	01/02/1989	Nữ	SXCT	50118851	Hà Tĩnh	Không khám sức khỏe
111	M-111	Mã Minh Men	07/01/1988	Nam	SXCT	50524253	An Giang	Không khám sức khỏe
112	M-112	Tạ Quang Vinh	27/02/1991	Nam	SXCT	50522177	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
113	M-113	Lê Đình Minh	29/05/1998	Nam	SXCT	50523369	Lâm Đồng	Không khám sức khỏe
114	M-114	Cù Thị Phú	15/08/1992	Nữ	SXCT	51102671	Bắc Giang	Không khám sức khỏe
115	M-115	Nguyễn Thị Hạnh	29/09/1996	Nữ	SXCT	51107087	Nghệ An	Không khám sức khỏe
116	M-116	Nguyễn Thị Nhàn	10/03/1994	Nữ	SXCT	51105318	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
117	M-117	Phạm Thị Ánh Nguyệt	24/02/1993	Nữ	SXCT	51104135	Thái Bình	Không khám sức khỏe
118	M-118	Nguyễn Việt Phương	27/02/1991	Nam	SXCT	51110034	Quảng Bình	Không khám sức khỏe
119	M-119	Trần Duy Hoàng	03/01/1998	Nam	SXCT	50523847	Đồng Nai	Không khám sức khỏe

120	M-120	Nguyễn Trung Hiếu	18/10/1997	Nam	SXCT	50524053	Long An	Không khám sức khỏe
121	M-121	Chu Thị Khuyên	06/12/1991	Nữ	SXCT	51100459	Hà Nội	Không khám sức khỏe
122	M-122	Đào Thị Chinh	06/10/1988	Nữ	SXCT	91201127	Hải Dương	Không khám sức khỏe
123	M-123	Hoàng Thị Ngoan	16/03/1998	Nữ	SXCT	51100028	Hà Nội	Không khám sức khỏe
124	M-124	Lê Thị Thu Hương	17/10/1993	Nữ	SXCT	91211946	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
125	M-125	Lê Thị Trâm	23/12/1990	Nữ	SXCT	51104889	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
126	M-126	Nguyễn Thị Minh	10/08/1988	Nữ	SXCT	91210840	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
127	M-127	Nguyễn Thị Quyên	04/12/1996	Nữ	SXCT	91204964	Bắc Giang	Không khám sức khỏe
128	M-128	Nguyễn Thị Trang	15/10/1990	Nữ	SXCT	91220261	Hà Tĩnh	Không khám sức khỏe
129	M-129	Nguyễn Thùy Như	04/07/1992	Nữ	SXCT	51112858	Bạc Liêu	Không khám sức khỏe
130	M-130	Nông Thị Dung	15/12/1990	Nữ	SXCT	51101614	Bắc Kạn	Không khám sức khỏe
131	M-131	Phạm Thị Hải Yến	19/02/1995	Nữ	SXCT	51100340	Hà Nội	Không khám sức khỏe
132	M-132	Trần Thị Bảo Yến	06/04/1994	Nữ	SXCT	91231985	Bến Tre	Không khám sức khỏe
133	M-133	Đào Minh Tuấn	21/04/1997	Nam	SXCT	50523089	TP Hồ Chí Minh	Không khám sức khỏe
134	M-134	Đỗ Ngọc Thuyên	25/12/1999	Nam	SXCT	50510765	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
135	M-135	Hoàng Thắng Lợi	13/10/1997	Nam	SXCT	50523095	TP Hồ Chí Minh	Không khám sức khỏe
136	M-136	Đỗ Huy Đông	11/08/1994	Nam	SXCT	50512715	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
137	M-137	Hoàng Văn Hùng	02/09/1996	Nam	SXCT	50522217	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
138	M-138	Lê Huy Dũng	18/11/1992	Nam	SXCT	50513030	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
139	M-139	Ngô Minh Quân	02/02/1999	Nam	SXCT	50509470	Ninh Bình	Không khám sức khỏe
140	M-140	Nguyễn Kỳ Quang	03/07/1998	Nam	SXCT	50522237	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
141	M-141	Vũ Văn Hiệp	27/07/1991	Nam	SXCT	51104897	Thanh Hóa	Khám sức khỏe
142	M-142	Nguyễn Công Hoàng	12/02/1997	Nam	SXCT	50522157	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
143	M-143	Trần Văn Vinh	28/08/2001	Nam	SXCT	50522178	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
144	M-144	Nguyễn Hoàng Việt Anh	08/12/2003	Nam	SXCT	50522250	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
145	M-145	Nguyễn Văn Triệu	09/06/2004	Nam	SXCT	50524807	Kiên Giang	Không khám sức khỏe
146	M-146	Hà Văn Quân	07/06/1992	Nam	SXCT	50503623	Lạng Sơn	Không khám sức khỏe
147	M-147	Lê Văn Thời	23/11/1993	Nam	SXCT	50507112	Quảng Ninh	Không khám sức khỏe
148	M-148	Nguyễn Văn Nội	19/07/1993	Nam	SXCT	50510777	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
149	M-149	Nguyễn Xuân Hà	03/02/1992	Nam	SXCT	50503912	Tuyên Quang	Không khám sức khỏe
150	M-150	Trần Văn Nhất	25/08/1992	Nam	SXCT	50509377	Ninh Bình	Không khám sức khỏe
151	M-151	Phạm Văn Dũng	16/07/1988	Nam	SXCT	51105197	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
152	M-152	Dương Đức Thọ	01/01/1990	Nam	SXCT	51103317	Bắc Ninh	Không khám sức khỏe
153	M-153	Nguyễn Vĩnh Phúc	10/06/1999	Nam	SXCT	50525107	Hậu Giang	Không khám sức khỏe
154	M-154	Hà Văn Huân	15/09/2003	Nam	SXCT	50507506	Lai Châu	Không khám sức khỏe
155	M-155	Nguyễn Huỳnh Ân	26/01/2002	Nam	SXCT	50521862	Kon Tum	Không khám sức khỏe
156	M-156	Hoàng Việt Bắc	11/01/2001	Nam	SXCT	51105433	Thanh Hóa	Khám sức khỏe
157	M-157	Lê Văn Dương	17/06/1994	Nam	SXCT	50112748	Thanh Hóa	Khám sức khỏe
158	M-158	Trần Văn Phi	11/11/2001	Nam	SXCT	50517578	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
159	M-159	Võ Minh Tùng	25/10/2004	Nam	SXCT	50524472	Vĩnh Long	Không khám sức khỏe
160	M-160	Vũ Hữu Tài	05/01/2004	Nam	SXCT	51102260	Phú Thọ	Khám sức khỏe

161	M-161	Nguyễn Văn Hoàng	15/09/1992	Nam	SXCT	91201213	Hải Dương	Khám sức khỏe
162	M-162	Nguyễn Văn Long	11/10/2004	Nam	SXCT	50522558	Đắk Nông	Không khám sức khỏe
163	M-163	Lê Anh Dũng	20/09/1992	Nam	SXCT	50513831	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
164	M-164	Trần Đỗ Thành Đạt	09/04/2001	Nam	SXCT	50525278	Cần Thơ	Không khám sức khỏe
165	M-165	Bùi Thị Ngân	30/12/1992	Nữ	SXCT	91211151	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
166	M-166	Đặng Thị Thương	23/04/1993	Nữ	SXCT	91220161	Hà Tĩnh	Không khám sức khỏe
167	M-167	Hoàng Thanh Bình	30/08/1999	Nam	SXCT	50522588	Đắk Nông	Không khám sức khỏe
168	M-168	Phạm Văn Thuận	16/01/2001	Nam	SXCT	50523553	Tây Ninh	Không khám sức khỏe
169	M-169	Lý Quý Dần	01/01/1987	Nam	SXCT	50503541	Bắc Kạn	Không khám sức khỏe
170	M-170	Nguyễn Kim Bộ	18/09/1990	Nam	SXCT	50513022	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
171	M-171	Nguyễn Tiến Sỹ	19/09/1987	Nam	SXCT	50522268	Đắk Lắk	Không khám sức khỏe
172	M-172	Vũ Văn Thuấn	08/07/1986	Nam	SXCT	51103311	Bắc Ninh	Không khám sức khỏe
173	M-173	Nguyễn Văn Tuấn	02/12/1991	Nam	SXCT	50518113	Hà Tĩnh	Không khám sức khỏe
174	M-174	Nguyễn Văn Tuân	02/02/1991	Nam	SXCT	50510997	Thanh Hóa	Không khám sức khỏe
175	M-175	Vũ Mạnh Cương	28/11/2000	Nam	SXCT	50522020	Gia Lai	Không khám sức khỏe
176	M-176	Trương Hữu Hoài	16/02/1993	Nam	SXCT	50120367	Quảng Trị	Khám sức khỏe
177	M-177	Chu Quý Cường	15/03/1986	Nam	SXCT	51102728	Bắc Giang	Không khám sức khỏe
178	M-178	Hoàng Cường	18/02/1984	Nam	SXCT	51110427	Quảng Trị	Không khám sức khỏe
179	M-179	Lưu Hải Đăng	30/11/1991	Nam	SXCT	50523829	Đồng Nai	Không khám sức khỏe
180	M-180	Nguyễn Quang Việt	20/10/1985	Nam	SXCT	51106746	Nghệ An	Không khám sức khỏe